TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 06-11-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thanh Phong;

2/ Bà Phan Thị Nhâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 373/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019, về việc "*Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con*"; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/10/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/10/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Kim L – Sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Đỗ Tấn T – Sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đương sự có mặt: Bà L; Đương sự vắng mặt: Ông T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/7/2019, bản khai của nguyên đơn bà Đặng Thị Kim L khai:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Đỗ Tấn T cưới nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hồng Liêm theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 15/5/2018. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện thời gian tìm hiểu 04 tháng. Sau khi cưới vợ chồng sống tại Liêm An, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc. Vợ chồng sống hạnh phúc được 08 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bà bất đồng quan điểm, không ai nhu7o72nh nhịn ai nên sống không hạnh phúc. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ

khoảng đầu năm 2019 đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và bà yêu cầu xin được ly hôn với ông Đỗ Tấn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ Ngọc Phương V - Sinh ngày 17/10/2018. Hiện nay con đang ở cùng với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con và không yêu cầu ông Thành phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra, ông Đỗ Tấn T vắng mặt nên bà yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Đỗ Tấn T đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tụng tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Kim Ngọc, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Đỗ Tấn T đã được tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Đặng Thị Kim L và ông Đỗ Tấn T cưới nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hồng Liêm theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 15/5/2018. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và Thành đình. Bà Lợi cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc được 08 tháng thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau không hạnh phúc. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng đầu năm 2019 cho đến nay. Nay bà Lợi xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Đỗ Tấn T.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Đỗ Tấn T nhưng ông Thành cố tình lẫn tránh, vắng mặt không có lý do nên Tòa không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa bà Lợi và ông Thành thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Đặng Thị Kim L là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Đặng Thị Kim L và ông Đỗ Tấn T có 01 con chung tên Đỗ Ngọc Phương V - Sinh ngày 17/10/2018. Hiện nay con đang ở cùng bà L.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa, bà Lợi yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Đỗ Ngọc Phương Vy, không yêu cầu ông Thành phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của bà Lợi, Hội đồng xét xử thấy rằng: Con tên Đỗ Ngọc Phương V ở với bà L từ khi sinh ra cho đến nay đều do bà Lợi chăm sóc, giáo dục, ông Thành không đến Tòa để nêu ý kiến của ông. Vì vậy, giao con chung tên Đỗ Ngọc Phương V cho bà Lợi được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bà L không yêu cầu ông Thành cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí*:* Bà Đặng Thị Kim L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Đỗ Tấn T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Khoản 4 Điều 91, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Thành đình.

Điều 146, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5, Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Đặng Thị Kim L về việc yêu cầu ly hôn với ông Đỗ Tấn T.

Bà Đặng Thị Kim L được ly hôn với ông Đỗ Tấn T.

2. Về con chung:

Bà Đặng Thị Kim L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đỗ Ngọc Phương V - Sinh ngày 17/10/2018.

Bà Đặng Thị Kim L không yêu cầu ông Đỗ Tấn T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đỗ Tấn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Bà Đặng Thị Kim L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Đặng Thị Kim L đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0026828 ngày 10/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không nộp nữa.

Ông Đỗ Tấn T không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo :

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/11/2019), bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- UBND xã Hồng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mi Mi